

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

HỒ CHÍ MINH

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

NGUYỄN TRỌNG KHIÊM

CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ
CỦA TRƯỜNG CHÍNH TRỊ CÁC TỈNH TÂY BẮC
VIỆT NAM HIỆN NAY

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ CHÍNH TRỊ HỌC

HÀ NỘI - 2025

Công trình được hoàn thành tại: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

***Người hướng dẫn:* TS Lương Ngọc Vĩnh**

Phản biện 1:

Phản biện 2:

Phản biện 3:

Luận án được bảo vệ tại Hội đồng chấm luận án tiến sĩ
Học viện Báo chí và Tuyên truyền

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Công tác tư tưởng là bộ phận “cấu thành đặc biệt quan trọng trong toàn bộ hoạt động của Đảng; là lĩnh vực trọng yếu để xây dựng, bồi đắp nền tảng chính trị của chế độ”. Lịch sử hơn 90 năm lãnh đạo cách mạng, công tác tư tưởng được Đảng ta tiến hành một cách kiên trì, sáng tạo nhằm bảo vệ tính đúng đắn, giá trị khoa học và sức sống trường tồn của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, bảo vệ “Cương lĩnh chính trị, đường lối của Đảng; bảo vệ nhân dân, Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam” đồng thời đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị nhằm chống phá cách mạng. Công tác tư tưởng góp phần xây dựng Đảng vững mạnh về chính trị và tư tưởng, xây dựng đời sống tinh thần xã hội vững chắc dựa trên nền tảng lý luận Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, tạo được “niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa”. Đặc biệt, đã khơi dậy tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường, ý thức tự tôn dân tộc, tinh thần đoàn kết, tính năng động, sáng tạo và khát vọng vươn lên của con người Việt Nam, tạo sức mạnh tổng hợp của cả dân tộc trong tiến trình hội nhập và phát triển. Để làm được điều đó, công tác tư tưởng phải tiến hành nhiều hoạt động trong đó có giáo dục LLCT. Giáo dục LLCT đã và đang là một trong những hoạt động quan trọng nhất của công tác tư tưởng trong giai đoạn hiện nay.

Nhận thức rõ vị trí, vai trò quan trọng của giáo dục LLCT trong công tác tư tưởng, quá trình lãnh đạo cách mạng Đảng ta luôn quan tâm, chăm lo giáo dục LLCT cho cán bộ, đảng viên. Hệ thống cơ sở giáo dục LLCT từ Trung ương đến địa phương được tổ chức, kiện toàn theo hướng liên thông và hiệu quả. Là một thiết chế giáo dục LLCT, trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có chức năng đào tạo, bồi dưỡng về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; kiến thức và chuyên môn, nghiệp vụ về công tác xây dựng Đảng, chính quyền, mặt trận tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội... Trong những năm qua, dưới sự lãnh đạo thường xuyên của tỉnh ủy, thành ủy và sự định hướng chuyên môn của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, các trường chính trị đã đổi mới toàn diện trên các mặt hoạt động và mang lại nhiều kết quả tích cực. Bám sát nhiệm vụ chính trị địa phương; đổi mới mạnh mẽ nội dung, chương trình và phương thức giáo dục; thực hiện tốt kỷ luật, kỷ cương, văn hoá trường

Đảng, chất lượng giáo dục LLCT của trường chính trị ngày càng được nâng lên đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công tác cán bộ trong sự nghiệp đổi mới đất nước. Qua đó, khẳng định vai trò, vị thế trường chính trị tỉnh là cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ duy nhất ở cấp tỉnh.

Cùng với hệ thống trường chính trị trong cả nước, trường chính trị các tỉnh Tây Bắc đã nỗ lực vượt qua nhiều khó khăn mang tính đặc thù về địa lý, dân cư, kinh tế - xã hội để hoàn thành tốt nhiệm vụ giáo dục LLCT. Hàng năm, đã chủ động tham mưu xây dựng, triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ qua đó góp phần nâng cao nhận thức về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cho đội ngũ cán bộ khu vực Tây Bắc. Các trường chính trị đã đổi mới đồng bộ các mặt công tác theo hướng nội dung giáo dục LLCT gắn với việc thực hiện nghị quyết của Đảng, các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, xây dựng hệ thống chính trị vùng Tây Bắc vững mạnh. Đổi mới phương pháp, hình thức giáo dục LLCT, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và học tập. Qua đó tăng cường “sức đề kháng”, khả năng nhận diện và đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, những luận điệu xuyên tạc, chống phá của các thế lực phản động, nhất là vấn đề về dân tộc, tôn giáo, nhân quyền ở khu vực Tây Bắc.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác giáo dục LLCT của trường chính trị các tỉnh Tây Bắc thời gian qua còn bộc lộ nhiều hạn chế. Một số chương trình, nội dung giáo dục LLCT chậm được đổi mới, việc cập nhật, bổ sung thông tin chưa kịp thời. Trình độ chuyên môn, năng lực giảng dạy, khả năng áp dụng phương pháp tích cực và phương tiện hiện đại của một số giảng viên còn yếu nên chưa phát huy được tính tích cực, chủ động của người học. Cơ sở vật chất, trang thiết bị chưa đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong giáo dục LLCT; cơ chế tài chính có điểm còn bất cập. Sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong giáo dục LLCT có lúc, có nơi chưa chặt chẽ.

Ngày nay, trước bối cảnh tình hình chính trị thế giới và khu vực có nhiều diễn biến phức tạp, cuộc đấu tranh trên lĩnh vực lý luận, tư tưởng diễn ra ngày càng gay gắt. Ở trong nước, chúng ta thực hiện chủ trương sắp xếp tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả. Trước tình hình đó, các thế lực thù địch ra sức lợi dụng sự phát triển của công nghệ số, trí tuệ nhân tạo và bùng nổ thông tin trên mạng xã hội để tăng cường hoạt động

tuyên truyền, chống phá lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, xuyên tạc chủ trương, đường lối đổi mới của Đảng. Mục tiêu kẻ thù hướng tới là làm xói mòn niềm tin, bản lĩnh chính trị, lập trường giai cấp của cán bộ, đảng viên, đặc biệt là đội ngũ cán bộ đang làm việc, sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới các tỉnh Tây Bắc nước ta.

Với những lý do trên, nghiên cứu sinh chọn đề tài: ***“Chất lượng giáo dục lý luận chính trị của trường chính trị các tỉnh Tây Bắc Việt Nam hiện nay”*** làm đề tài luận án của mình.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

2.1. Mục đích nghiên cứu

Trên cơ sở phân tích, làm rõ những vấn đề lý luận về chất lượng giáo dục LLCT và thực trạng chất lượng giáo dục LLCT của trường chính trị các tỉnh Tây Bắc, luận án đề xuất quan điểm, giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục LLCT của trường chính trị các tỉnh Tây Bắc trong thời gian tới.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Để đạt được mục đích nghiên cứu, luận án thực hiện nhiệm vụ cơ bản sau:

- Tổng quan các công trình nghiên cứu liên quan đến luận án.
- Hệ thống hóa, làm rõ các khái niệm, tiêu chí đánh giá và yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng công tác giáo dục LLCT của trường chính trị cấp tỉnh.
- Nghiên cứu, đánh giá thực trạng theo các tiêu chí, làm rõ ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân và những vấn đề đặt ra đối với việc nâng cao chất lượng giáo dục LLCT của trường chính trị các tỉnh Tây Bắc Việt Nam hiện nay.
- Đề xuất quan điểm, giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục LLCT của trường chính trị các tỉnh Tây Bắc Việt Nam trong thời gian tới.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của luận án là chất lượng giáo dục LLCT của trường chính trị các tỉnh Tây Bắc Việt Nam.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

- *Phạm vi nội dung*: Luận án nghiên cứu chất lượng giáo dục LLCT của trường chính trị các tỉnh Tây Bắc qua việc thực hiện chương trình đào tạo trung cấp LLCT và chương trình bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng cho cán bộ lãnh đạo, quản lý.

- *Phạm vi không gian*: Luận án nghiên cứu chất lượng giáo dục LLCT của trường chính trị các tỉnh: Sơn La, Điện Biên, Lai Châu, Lào Cai, Yên Bái (*nay là Lào Cai*) và Hòa Bình (*nay là Phú Thọ*)

- *Phạm vi thời gian*: Luận án nghiên cứu chất lượng giáo dục LLCT của trường chính trị các tỉnh Tây Bắc trong giai đoạn từ năm 2020 đến nay.

4. Cơ sở lý luận, thực tiễn và phương pháp nghiên cứu

4.1. Cơ sở lý luận, thực tiễn

Luận án được nghiên cứu dựa trên cơ sở lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về giáo dục LLCT nói chung và giáo dục LLCT của trường chính trị cấp tỉnh nói riêng.

Luận án được nghiên cứu dựa trên cơ sở thực tiễn công tác giáo dục LLCT của trường chính trị tỉnh (Sơn La, Điện Biên, Lai Châu, Lào Cai...) và các báo cáo tổng kết, đánh giá cùng với kết quả khảo sát thực tế về chất lượng giáo dục LLCT của trường chính trị các tỉnh trong phạm vi nghiên cứu của đề tài.

4.2. Phương pháp nghiên cứu

- Luận án sử dụng phương pháp luận duy vật biện chứng, duy vật lịch sử, cùng với phương pháp nghiên cứu liên ngành các khoa học Chính trị học, Xã hội học, Giáo dục học, Tâm lý học, trong đó Chính trị học đóng vai trò chủ đạo. Cụ thể là:

- Phương pháp lịch sử và logic: sử dụng để phân tích các tư liệu, dữ kiện trong bối cảnh lịch sử cụ thể, đồng thời đánh giá sự vật trong quá trình vận động, phát triển theo quy luật khách quan và mối liên hệ tác động qua lại. Phương pháp này cũng giúp khái quát hóa các vấn đề nghiên cứu theo chủ đề xác định và trình bày theo thời gian công bố công trình.

- Phương pháp tổng hợp và phân tích: sử dụng để thu thập và đánh giá thông tin, dữ liệu từ các công trình nghiên cứu, đề tài khoa học, chỉ thị, nghị quyết, kết luận, quy định... của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và tỉnh ủy các tỉnh Tây Bắc. Đặc biệt, phương pháp này còn sử dụng để thu thập, xử lý thông tin từ các báo cáo, tài liệu hội thảo, phiếu phỏng vấn, điều tra trong diện khảo sát.

- Phương pháp so sánh: sử dụng để so sánh, đối chiếu giữa mục đích nghiên cứu với kết quả nghiên cứu, giữa kết quả với nguồn lực đầu tư cho công

tác giáo dục LLCT, từ đó đánh giá ưu điểm, hạn chế của từng tiêu chí liên quan đến chất lượng giáo dục LLCT.

- Phương pháp hệ thống - cấu trúc: sử dụng để xem xét các vấn đề thuộc tổng thể, trong mối liên hệ tương tác với các sự vật, hiện tượng khác. Theo phương pháp này, chất lượng giáo dục LLCT cần được đặt trong mối quan hệ biện chứng với đổi mới nội dung, chương trình, phương thức và kết quả giáo dục LLCT, cũng như sự tác động của các yếu tố phong tục, tập quán, truyền thống văn hóa.

- Phương pháp điều tra xã hội học: sử dụng phiếu điều tra với hệ thống câu hỏi liên quan đến công tác giáo dục LLCT của trường chính trị các tỉnh Tây Bắc để thu thập thông tin của chủ thể (lãnh đạo ban tuyên giáo và dân vận tỉnh ủy; lãnh đạo và giảng viên trường chính trị; lãnh đạo và giảng viên trung tâm chính trị...) và đối tượng giáo dục LLCT (học viên đang học và đã học xong trung cấp LLCT; học viên tham gia chương trình bồi dưỡng cấp ủy) để làm rõ thực trạng, giải pháp của vấn đề nghiên cứu. Cụ thể, tổng số phiếu phát ra 312 phiếu, thu về 303 phiếu; đạt tỷ lệ 97,12%.

- Phương pháp phỏng vấn: sử dụng hệ thống câu hỏi liên quan đến vấn đề nghiên cứu để phỏng vấn lãnh đạo trường chính trị các tỉnh: Sơn La, Điện Biên, Lai Châu, Lào Cai...các chuyên gia, nhà khoa học, chủ thể và đối tượng giáo dục LLCT trong phạm vi nghiên cứu để làm rõ ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân và vấn đề đặt ra đối với công tác giáo dục LLCT của trường chính trị các tỉnh Tây Bắc.

- Phương pháp thống kê: sử dụng để thống kê số liệu, dữ kiện, dữ liệu... có được trong quá trình nghiên cứu, thu thập thông tin.

- Phương pháp nghiên cứu tài liệu: sử dụng để thu thập, sắp xếp, phân tích các nguồn tài liệu liên quan đến đề tài.

5. Đóng góp mới về khoa học của luận án

- Luận án xây dựng được khái niệm mới về chất lượng giáo dục LLCT của trường chính trị cấp tỉnh và bộ tiêu chí đánh giá chất lượng giáo dục LLCT.

- Dựa trên cơ sở các tiêu chí đưa ra, luận án đã khảo sát, phân tích làm rõ thực trạng chất lượng giáo dục LLCT của trường chính trị các tỉnh Tây Bắc và những vấn đề đặt ra đối với việc nâng cao chất lượng giáo dục LLCT.

- Đề xuất hệ thống quan điểm, giải pháp có tính đặc thù nhằm nâng cao chất lượng giáo dục LLCT của trường chính trị các tỉnh Tây Bắc dưới góc độ khoa học công tác tư tưởng.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận án

6.1. Về lý luận

- Làm sáng tỏ thêm cơ sở lý luận liên quan đến chất lượng giáo dục LLCT và tiêu chí đánh giá chất lượng giáo dục LLCT của trường chính trị các tỉnh Tây Bắc.

- Cung cấp các luận cứ khoa học cho việc xác định quan điểm và hoạch định chính sách, biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục LLCT của trường chính trị cấp tỉnh nói chung, trường chính trị các tỉnh Tây Bắc nói riêng.

6.2. Về thực tiễn

- Góp phần nâng cao chất lượng giáo dục LLCT của trường chính trị các tỉnh Tây Bắc.

- Là cơ sở để trường chính trị các tỉnh Tây Bắc hướng dẫn nội dung về chuyên môn, nghiệp vụ đối với các trung tâm chính trị xã, phường trên địa bàn.

- Có thể dùng làm tài liệu tham khảo trong nghiên cứu, giảng dạy và học tập chuyên ngành công tác tư tưởng.

7. Cấu trúc của luận án

Ngoài phần mở đầu, kết luận, phụ lục và danh mục tài liệu tham khảo, luận án được kết cấu thành 4 chương, 12 tiết.

Chương 1

TỔNG QUAN CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN

1.1. Công trình nghiên cứu về giáo dục lý luận chính trị

1.1.1. Công trình nghiên cứu của tác giả nước ngoài

Công trình tiêu biểu gồm luận án của Bun Phết Xu Ly Vông Xắc (1994) và các bài báo khoa học của Triệu Quốc Mẫn (2010), Trương Văn Bác và Mã Thanh (2015), Tào Tổ Minh và Trần Đình (2017), Vương Sa (2017), Tổng Quảng Phát (2017), Lisu, Mengzouli (2022), và Keo Say Ma Ni Vông (2024). Nhìn chung, các công trình này đã đi sâu vào các yếu tố cấu thành chất lượng giáo dục LLCT, từ lý luận, phương pháp, đội ngũ giảng viên đến việc ứng dụng công nghệ và đánh giá hiệu quả.

1.1.2. Công trình của tác giả trong nước

Ở trong nước có nhiều công trình nghiên cứu về giáo dục LLCT. Các sách chuyên khảo, như "Nguyên lý công tác tư tưởng" của Lương Khắc Hiếu (chủ biên, 2008) và "Công tác giáo dục chính trị cho sinh viên Việt Nam hiện nay" của Trần Thị Anh Đào (chủ biên, 2010), đã đặt nền móng lý luận và phân tích thực trạng. Nhiều luận án tiến sĩ cũng tập trung vào các khía cạnh cụ thể, Lương Ngọc Vĩnh (2012) nghiên cứu hiệu quả giáo dục chính trị - tư tưởng trong học viên quân sự, Đỗ Minh Tuấn (2016) và Vũ Văn Tuấn (2019) đều vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào giáo dục LLCT cho các đối tượng khác nhau hay Trần Huy Ngọc (2018) tập trung đổi mới phương pháp cho sinh viên miền núi. Bên cạnh đó, một số bài viết các tác giả Nguyễn Sỹ Trung (2022) và Vũ Thanh Sơn (2024) đã làm rõ giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục LLCT trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp 4.0 và định hướng công tác lý luận của Đảng. Nhìn chung, các nghiên cứu đã góp phần hệ thống hóa lý luận, đánh giá thực tiễn và đề xuất giải pháp đổi mới giáo dục LLCT.

1.2. Công trình nghiên cứu về chất lượng giáo dục lý luận chính trị

1.2.1. Công trình nghiên cứu của tác giả nước ngoài

Các học giả nước ngoài đã có nhiều nghiên cứu giá trị về giáo dục lý LLCT. Tại Lào, Bun Phết Xu Ly Vông Xắc (1994) tập trung vào việc nâng cao trình độ tư duy lý luận cho cán bộ, đảng viên, trong khi Keo Say Ma Ni Vông (2024) nhấn mạnh vai trò của các cấp ủy Đảng và việc vận dụng sáng tạo lý luận vào thực tiễn để nâng cao chất lượng công tác tư tưởng. Ở Trung Quốc, nghiên cứu của Triệu Quốc Mẫn (2010) đề xuất phương pháp nâng cao chất lượng giảng dạy, bao gồm việc cập nhật lý luận và kết hợp học tập trong nhà trường với thực tiễn xã hội. Trương Văn Bác và Mã Thanh (2015) lại chú trọng đến vai trò của đội ngũ giảng viên, còn Lisu và Mengzouli (2022) khám phá tiềm năng của công nghệ truyền thông trong việc cải thiện chất lượng giảng dạy LLCT. Nhìn chung, các công trình này đã đi sâu vào các yếu tố cấu thành chất lượng giáo dục LLCT.

1.2.2. Công trình nghiên cứu của tác giả trong nước

Các nghiên cứu về chất lượng giáo dục LLCT rất đa dạng, từ các sách chuyên khảo phân tích thực trạng, bất cập và đề xuất giải pháp như của Phạm Huy Kỳ (2010) về "Lý luận và phương pháp nghiên cứu, giáo dục LLCT" hay Nguyễn Xuân Thắng (2024) về đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục lý luận và đào tạo cán bộ, đến các hội thảo khoa học quy mô lớn (Ban Tư tưởng - Văn hóa Trung

ương (2003), Đại học Quốc gia TP.HCM (2015)) đã tập trung đánh giá và đề xuất cải thiện. Nhiều đề tài, luận án như của Trương Ngọc Nam (chủ nhiệm, 2015) về chất lượng đào tạo, bồi dưỡng giảng viên LLCT và Nguyễn Thị Hà Thu (2024) về chất lượng giáo dục LLCT trực tuyến cho sinh viên các trường đại học khoa học xã hội và nhân văn ở thành phố Hà Nội, cùng với các bài báo khoa học của Trần Huy Ngọc và Nguyễn Thị Ngân (2014), Lã Thị Thu Hà (2022), đã đi sâu phân tích các yếu tố ảnh hưởng và đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục LLCT, nhất là trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp 4.0.

1.3. Công trình nghiên cứu về chất lượng giáo dục lý luận chính trị của trường chính trị tỉnh nói chung và trường chính trị các tỉnh Tây Bắc nói riêng

Công trình sách tiêu biểu có của Nguyễn Văn Thắng và đồng chủ biên (2019). Các luận án, đề tài khoa học đã đi sâu vào các khía cạnh như nâng cao năng lực tư duy lý luận cho giảng viên (Nguyễn Đình Trãi, 2001), vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh (Ngô Ngọc Thắng, 2008) và phát triển đội ngũ giảng viên các tỉnh miền núi phía Bắc (Nguyễn Mạnh Hải, 2015) hay chất lượng đội ngũ giảng viên nói chung (Nguyễn Thế Sang, 2024). Cầm Thị Lai (2012) đã nghiên cứu sâu về đào tạo, bồi dưỡng LLCT cho cán bộ chuyên trách cấp xã các tỉnh Tây Bắc. Đặc biệt, nghiên cứu của Bùi Văn Hưng, Nguyễn Hòa Bình (đồng chủ biên) (2023), đã hệ thống hóa các tiêu chí đánh giá chất lượng giáo dục LLCT trong bối cảnh mới, trên cơ sở thực trạng đưa ra giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục LLCT ở Trường Chính trị tỉnh Hà Nam. Bên cạnh đó, nhiều bài báo khoa học cũng tập trung vào giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo cán bộ người dân tộc thiểu số vùng Tây Bắc (Cao Anh Đô, 2017), đổi mới phương pháp giảng dạy LLCT phù hợp với đặc điểm văn hóa, tâm lý của cán bộ dân tộc thiểu số Tây Bắc (Lê Thị Thanh Hà, 2018) và định hướng phát triển nguồn nhân lực tại Tây Bắc (Phạm Hồng Quý, 2022; Lê Thuý Hằng, 2023). Nhìn chung, các nghiên cứu này nhấn mạnh việc nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên, đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy phù hợp với đặc thù địa phương và đối tượng học viên, đồng thời tăng cường quản lý và gắn lý luận với thực tiễn.

1.4. Khái quát kết quả các công trình đã nghiên cứu và vấn đề đặt ra trong luận án

1.4.1. Kết quả của các công trình đã nghiên cứu

Các nghiên cứu đã làm rõ vấn đề lý luận và thực tiễn về giáo dục LLCT. Đánh giá thực trạng giáo dục LLCT tại Việt Nam, chỉ rõ những thành tựu, hạn

chế, và nguyên nhân. Trên cơ sở đó, đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục LLCT. Một số công trình cũng đã khảo sát cụ thể tại các trường chính trị tỉnh, đưa ra những gợi mở về đặc thù vùng Tây Bắc, tạo nền tảng cho luận án kế thừa và phát triển.

1.4.2. Những vấn đề luận án tiếp tục nghiên cứu

Luận án cần tiếp tục nghiên cứu một số vấn đề sau: (1) Làm rõ lý luận về giáo dục LLCT và xây dựng hệ thống tiêu chí đánh giá chất lượng giáo dục LLCT dưới góc độ khoa học công tác tư tưởng; (2) Xác định yếu tố ảnh hưởng và tiêu chí đánh giá chất lượng giáo dục LLCT của trường chính trị tỉnh, có tính đến đặc thù Tây Bắc; (3) Đánh giá thực trạng, nguyên nhân và điểm nghẽn trong chất lượng giáo dục LLCT tại trường chính trị các tỉnh Tây Bắc; (4) Đề xuất giải pháp dưới góc nhìn của khoa học công tác tư tưởng, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục LLCT của trường chính trị các tỉnh Tây Bắc. Luận án giải quyết những vấn đề còn bỏ ngỏ này qua khảo sát thực tế tại các tỉnh Tây Bắc, đảm bảo tính không trùng lặp với các công trình đã công bố.

Tiểu kết Chương 1

Chương 1 đã tiến hành tổng quan các công trình nghiên cứu trong và ngoài nước liên quan trực tiếp đến luận án. Dưới góc độ tiếp cận đa dạng như chính trị học, khoa học giáo dục, triết học và Hồ Chí Minh học, các nghiên cứu trước đó đã thành công trong việc kiến giải những vấn đề lý luận chung về giáo dục LLCT, các tiêu chí đánh giá chất lượng, vai trò của đội ngũ giảng viên, cũng như kinh nghiệm thực tiễn từ nhiều bối cảnh khác nhau. Tuy nhiên, quá trình tổng quan cho thấy "khoảng trống" chưa có nghiên cứu chuyên biệt về chất lượng giáo dục LLCT của trường chính trị các tỉnh Tây Bắc - địa bàn có vị trí chiến lược đặc biệt quan trọng về quốc phòng - an ninh, với sự đa dạng và phức hợp về văn hóa, dân tộc.

Trên cơ sở kế thừa có chọn lọc thành tựu lý luận của các nghiên cứu trước đó, luận án bổ sung, phát triển lý luận về chất lượng giáo dục LLCT của trường chính trị trong bối cảnh đặc thù khu vực Tây Bắc. Phân tích, đánh giá thực trạng, chỉ rõ thành tựu, hạn chế cùng các nguyên nhân khách quan, chủ quan ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục LLCT của trường chính trị các tỉnh Tây Bắc. Từ đó, đề xuất quan điểm, giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục LLCT đáp ứng yêu cầu công tác cán bộ trong giai đoạn mới.

Chương 2

MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ CỦA TRƯỜNG CHÍNH TRỊ CẤP TỈNH

2.1. Giáo dục lý luận chính trị và giáo dục lý luận chính trị ở các trường chính trị cấp tỉnh

2.1.1. Khái niệm giáo dục lý luận chính trị

Giáo dục LLCT là quá trình tổ chức, truyền đạt, tiếp thu, vận dụng chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước nhằm nâng cao nhận thức, củng cố niềm tin và hình thành tính tích cực chính trị - xã hội của đối tượng giáo dục.

2.1.2. Khái niệm giáo dục lý luận chính trị ở trường chính trị cấp tỉnh

2.1.2.1. Chức năng, nhiệm vụ của trường chính trị cấp tỉnh

Trường chính trị cấp tỉnh có chức năng đào tạo, bồi dưỡng về LLCT, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; kiến thức và chuyên môn, nghiệp vụ về công tác xây dựng Đảng, chính quyền, mặt trận tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; kiến thức về một số lĩnh vực khác. Nhiệm vụ trọng tâm là đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước...Đào tạo trung cấp LLCT, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định.

2.1.2.2. Giáo dục lý luận chính trị ở trường chính trị cấp tỉnh

Là quá trình tổ chức truyền bá, tiếp nhận, vận dụng chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước nhằm nâng cao nhận thức, củng cố niềm tin và hình thành tính tích cực chính trị - xã hội của đội ngũ cán bộ.

2.1.3. Các yếu tố cấu thành của hoạt động giáo dục lý luận chính trị ở trường chính trị cấp tỉnh

2.1.3.1. Chủ thể giáo dục lý luận chính trị

Bao gồm: (1) Nhóm chủ thể lãnh đạo, quản lý vĩ mô: Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương; Ban Tổ chức Trung ương; Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và tỉnh ủy, ủy ban nhân dân tỉnh; (2) Nhóm chủ thể quản lý, tổ chức, thực thi nội bộ: đảng ủy, ban giám hiệu; phòng chức năng, tổ chức đoàn thể và đội ngũ giảng viên; (3) Nhóm chủ thể tiếp nhận tri thức là học viên.

2.1.3.2. Đối tượng giáo dục lý luận chính trị

Là học viên tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng tại trường chính trị, gồm cán bộ, công chức, viên chức địa phương và cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn.

2.1.3.3. Chương trình, nội dung giáo dục lý luận chính trị

Một là, chương trình trung cấp LLCT, gồm các học phần về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lịch sử Đảng, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, hệ thống chính trị, pháp luật, quản lý hành chính nhà nước và kỹ năng lãnh đạo, quản lý.

Hai là, chương trình bồi dưỡng LLCT, tập trung vào chủ trương, quan điểm mới, kết quả tổng kết thực tiễn, tình hình chính trị quốc tế, trong nước và địa phương.

2.1.3.4. Phương thức giáo dục lý luận chính trị

- Phương thức giáo dục LLCT: là cách thức tổ chức, điều khiển mang tính sư phạm của chủ thể giáo dục đối với việc học tập các môn LLCT của đối tượng giáo dục dựa trên các phương tiện, công nghệ, truyền thông nhằm trang bị kiến thức, kỹ năng chính trị cho đối tượng.

+ Phương pháp giáo dục LLCT: là con đường, cách thức truyền tải, tiếp nhận nội dung giáo dục.

+ Hình thức giáo dục LLCT: là cách thức tổ chức các hoạt động của giảng viên và học viên trong quá trình giáo dục LLCT.

2.1.3.5. Phương tiện, cơ sở vật chất, kỹ thuật phục vụ giáo dục lý luận chính trị

Gồm lời nói của giảng viên, giáo trình, tài liệu, giảng đường, thư viện, đường truyền internet, máy chiếu, bảng thông minh, phần mềm quản lý.

2.1.3.6. Kết quả giáo dục lý luận chính trị

Là sự trưởng thành về nhận thức, thái độ, kỹ năng của người học theo chuẩn đầu ra. Biểu hiện qua mức độ tương tác, kết quả thi, ý thức chấp hành nội quy và cuối cùng là phẩm chất, năng lực chính trị của học viên.

2.1.4. Đặc điểm giáo dục lý luận chính trị ở trường chính trị cấp tỉnh

(1) Có sự tham gia của nhiều chủ thể; (2) Đối tượng giáo dục LLCT đa dạng, phong phú; (3) Nội dung giáo dục LLCT vừa có tính ổn định, vừa thường xuyên thay đổi, cập nhật, bổ sung.

2.2. Chất lượng và tiêu chí đánh giá chất lượng giáo dục lý luận chính trị của trường chính trị cấp tỉnh

2.2.1. Khái niệm chất lượng giáo dục lý luận chính trị và chất lượng giáo dục lý luận chính trị của trường chính trị cấp tỉnh

2.2.1.1. Khái niệm chất lượng giáo dục lý luận chính trị

Là mức độ đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của yếu tố: chủ thể, đối tượng, nội dung, phương thức, phương tiện và được biểu hiện tập trung nhất ở phẩm chất, năng lực chính trị của người học.

2.2.1.2. Khái niệm chất lượng giáo dục lý luận chính trị của trường chính trị cấp tỉnh

Là mức độ đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của các yếu tố chủ thể, nội dung, phương thức, phương tiện, cơ sở vật chất phục vụ giáo dục của trường chính trị và được biểu hiện tập trung ở phẩm chất, năng lực chính trị của học viên sau khi hoàn thành khóa học.

2.2.2. Tiêu chí đánh giá chất lượng giáo dục lý luận chính trị của trường chính trị cấp tỉnh

2.2.2.1. Về chất lượng các chủ thể giáo dục lý luận chính trị

- Tiêu chí về chất lượng sự lãnh đạo, quản lý vĩ mô.
- Tiêu chí về chất lượng quản lý, tổ chức, thực thi nội bộ.
- Tiêu chí về phẩm chất, năng lực đội ngũ giảng viên.

2.2.2.2. Về chất lượng chương trình, nội dung giáo dục lý luận chính trị

Chương trình, nội dung phù hợp mục tiêu, chuẩn đầu ra; đảm bảo tính khoa học, hệ thống, cập nhật, lý luận gắn thực tiễn; cung cấp đầy đủ dưới nhiều định dạng, dễ tiếp cận.

2.2.2.3. Về chất lượng phương thức giáo dục lý luận chính trị

- Phương pháp giáo dục LLCT: đa dạng, kết hợp truyền thống và hiện đại, dựa trên công nghệ thông tin; phù hợp nội dung, phát huy tính tích cực của đối tượng. Phương pháp học tập chủ động, sáng tạo. Phương pháp kiểm tra, đánh giá chính xác, khách quan, công bằng.

- Hình thức giáo dục LLCT: sáng tạo, linh hoạt, đa dạng, kết hợp nhiều hình thức, dựa trên công nghệ thông tin, phù hợp nội dung, phát huy tính tích cực của người học.

2.2.2.4. Về chất lượng phương tiện, cơ sở vật chất phục vụ giáo dục lý luận chính trị

Đo bằng tính năng, tác dụng, độ bền, đảm bảo tiêu chuẩn kinh tế, kỹ thuật. Việc sử dụng đúng, đủ kinh phí, phương tiện và hiệu quả khai thác; tính phù hợp, đồng bộ, hiện đại.

2.2.2.5. Về phẩm chất, năng lực chính trị của người học (kết quả giáo dục)

(1) Kiến thức chính trị, thể hiện ở mức độ hiểu biết và khả năng vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước.

(2) Niềm tin chính trị, thể hiện ở sự quan tâm các vấn đề chính trị, tin tưởng vào đường lối của Đảng, kiên định trong đấu tranh với các quan điểm sai trái thù địch.

(3) Tính tích cực chính trị - xã hội, biểu hiện qua mức độ tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, kết quả học tập, rèn luyện, ý thức chấp hành kỷ luật, hiệu quả công việc.

2.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục lý luận chính trị của trường chính trị cấp tỉnh

2.3.1. Các yếu tố thuộc môi trường xã hội khách quan

(1) Tình hình kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội trong nước và quốc tế; (2) Xu thế toàn cầu hóa, hội nhập kinh tế quốc tế, cách mạng công nghiệp lần thứ tư; (3) Yếu tố đặc thù về điều kiện tự nhiên, văn hóa, cơ cấu dân tộc, trình độ dân trí.

2.3.2. Các yếu tố mang tính chủ quan

(1) Nhận thức, sự quan tâm của cấp ủy các cấp, đảng ủy và ban giám hiệu; (2) Tinh thần đổi mới, sáng tạo, nhiệt huyết của cán bộ, giảng viên; (3) Sự nỗ lực, tự giác học tập và rèn luyện của học viên; (4) Phương tiện, cơ sở vật chất và nguồn lực tài chính.

Tiểu kết Chương 2

Công tác giáo dục LLCT của trường chính trị cấp tỉnh góp phần trang bị kiến thức, hình thành niềm tin và cổ vũ tính tích cực chính trị - xã hội cho người học. Chất lượng giáo dục LLCT của nhà trường được hiểu là sự đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của các yếu tố cấu thành (chủ thể, nội dung, phương thức, phương tiện) và biểu hiện tập trung ở phẩm chất chính trị của người học. Việc đánh giá chất lượng giáo dục LLCT cần dựa trên các tiêu chí cụ thể, xem xét các yếu tố cấu thành và phẩm chất chính trị người học, đồng thời chịu sự chi phối của các yếu tố nội tại và môi trường kinh tế - xã hội bên ngoài, trong đó chủ thể đóng vai trò quyết định. Do đó, đánh giá chất lượng giáo dục LLCT đòi hỏi quan điểm toàn diện, lịch sử, cụ thể và sự kết hợp giữa các phương pháp truyền thống lẫn hiện đại.

Chương 3

THỰC TRẠNG VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA VỀ CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ CỦA TRƯỜNG CHÍNH TRỊ CÁC TỈNH TÂY BẮC VIỆT NAM

3.1. Khái quát điều kiện khu vực Tây Bắc ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục lý luận chính trị của trường chính trị

3.1.1. Về địa lý tự nhiên

Khu vực Tây Bắc Việt Nam trước ngày 01/7/2025 bao gồm các tỉnh Lai Châu, Điện Biên, Sơn La, Hòa Bình, Lào Cai, Yên Bái có diện tích khoảng 50.576 km², với tổng dân số ước tính khoảng 5,3 triệu người. Khu vực này với địa hình núi cao hiểm trở, có chung đường biên giới với Lào và Trung Quốc, nơi đây được xác định là địa bàn có vị trí địa - chính trị quan trọng trong phát triển kinh tế và an ninh quốc gia. Đặc điểm này đòi hỏi công tác giáo dục LLCT phải linh hoạt, sáng tạo, cần nhân mạnh tiềm năng, lợi thế của địa phương đồng thời làm rõ chủ quyền quốc gia, vấn đề đại đoàn kết dân tộc và hợp tác quốc tế.

3.1.2. Về kinh tế - xã hội

Tây Bắc nổi bật với tiềm năng thủy điện, nông nghiệp và du lịch là ngành kinh tế mũi nhọn. Tuy nhiên, kinh tế vùng còn nhiều khó khăn như phụ thuộc tài nguyên và ngân sách Trung ương, quy mô nền kinh tế nhỏ, công nghiệp chưa phát triển, giao thông hạn chế... Công tác giáo dục LLCT cần phân tích tiềm năng, lợi thế phát triển kinh tế, vấn đề xã hội phát sinh từ dự án thủy điện, vấn đề đảm bảo an ninh chính trị và chủ quyền quốc gia.

3.1.3. Về văn hóa - xã hội

Tây Bắc nổi bật với sự đa dạng về văn hóa của hơn 20 dân tộc cùng sinh sống, mỗi dân tộc có truyền thống, tín ngưỡng và phong tục riêng. Tuy nhiên, trình độ dân trí và nhận thức về chính trị, pháp luật ở một số vùng còn hạn chế. Do đó, công tác giáo dục LLCT cần có cách tiếp cận tinh tế, phù hợp và có các giải pháp tăng cường khả năng tiếp cận thông tin (phương tiện truyền thông, điểm truy cập internet cộng đồng) để hỗ trợ hiệu quả tại khu vực này.

3.1.4. Khái quát về trường chính trị và đội ngũ cán bộ các tỉnh Tây Bắc Việt Nam

3.1.4.1. Trường chính trị các tỉnh Tây Bắc: Trước ngày 01/7/2025, trường chính trị các tỉnh Tây Bắc bao gồm các trường: Hòa Bình, Sơn La, Điện Biên, Lai Châu, Lào Cai và Yên Bái với tổng số 244 biên chế, trong đó có 188 giảng

viên (tỷ lệ 77%). Theo Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc Hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, hai tỉnh Yên Bái, Lào Cai được sắp xếp thành tỉnh mới với tên gọi tỉnh Lào Cai, ba tỉnh Hòa Bình, Vĩnh Phúc, Phú Thọ được sắp xếp thành tỉnh mới với tên gọi tỉnh Phú Thọ. Theo đó, kể từ ngày 01/7/2025 trường chính trị các tỉnh Tây Bắc gồm các trường: Sơn La, Điện Biên, Lai Châu và Lào Cai (*Hòa Bình nhập vào Phú Thọ*).

Tổ chức bộ máy của trường chính trị các tỉnh Tây Bắc (trước và sau sắp xếp) được kiện toàn theo quy định, gồm ban giám hiệu, hai phòng chức năng và ba khoa chuyên môn. Các trường đã tập trung đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng cán bộ, giảng viên; tăng cường đầu tư phương tiện, cơ sở vật chất; đổi mới nội dung, phương thức giáo dục LLCT đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế vùng Tây Bắc...

3.1.4.2. Về đội ngũ cán bộ các tỉnh Tây Bắc: có vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế, giữ gìn an ninh chính trị và bản sắc văn hóa. Họ có bản lĩnh chính trị vững vàng, niềm tin chính trị sâu sắc. Qua chính sách về công tác cán bộ, chất lượng cán bộ nơi đây được nâng lên. Tuy nhiên, một bộ phận còn hạn chế về trình độ so mặt bằng chung cả nước, cùng rào cản về ngôn ngữ, văn hóa và thiếu hụt cán bộ tại chỗ. (đặc biệt là cán bộ người dân tộc thiểu số)

3.2. Chất lượng giáo dục lý luận chính trị của trường chính trị các tỉnh Tây Bắc Việt Nam - Thực trạng và nguyên nhân

3.2.1. Ưu điểm và nguyên nhân của chất lượng giáo dục lý luận chính trị ở trường chính trị các tỉnh Tây Bắc

3.2.1.1. Ưu điểm

Một là, cấp ủy, chính quyền địa phương, trường chính trị và cán bộ đã nâng cao nhận thức, trách nhiệm. Hai là, phẩm chất, năng lực cán bộ, giảng viên được nâng lên, từng bước đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công tác giáo dục LLCT trong tình hình mới. Ba là, chương trình, nội dung giáo dục LLCT được triển khai đúng quy định, bám sát sự chỉ đạo của Trung ương và tỉnh ủy, đồng thời cập nhật thực tiễn. Bốn là, đổi mới phương thức giáo dục LLCT theo hướng linh hoạt, sáng tạo, áp dụng phương pháp lấy người học làm trung tâm và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin. Năm là, cơ sở vật chất và kinh phí cơ bản được đảm bảo. Sáu là, đã đào tạo, bồi dưỡng được số lượng lớn cán bộ các tỉnh Tây Bắc.

3.2.1.2. Nguyên nhân ưu điểm

- *Nguyên nhân khách quan:* (1) Sự quan tâm của Đảng và Nhà nước trong việc thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội vùng Tây Bắc; (2) Hệ thống quan điểm, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật Nhà nước về giáo dục LLCT ngày càng hoàn thiện; (3) Sự quan tâm hướng dẫn, chỉ đạo sát sao của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; (4) Yêu cầu và đòi hỏi của thực tiễn công tác giáo dục LLCT, nhất là trong bối cảnh sắp xếp và tinh gọn bộ máy đã thúc đẩy các cấp ủy nhận thức sâu sắc và tích cực đổi mới công tác giáo dục LLCT.

- *Nguyên nhân chủ quan:* (1) Sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của tỉnh ủy, hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân các tỉnh Tây Bắc; (2) Vai trò hạt nhân lãnh đạo và tầm nhìn chiến lược đảng ủy, ban giám hiệu; (3) Trình độ, năng lực, tinh thần, trách nhiệm của cán bộ, giảng viên được nâng lên; (4) Sự quan tâm, phối hợp chặt chẽ của các cơ quan, đơn vị.

3.2.2. Hạn chế và nguyên nhân

3.2.2.1. Hạn chế

Một là, nhận thức, trách nhiệm của một số cấp ủy, cơ quan, đơn vị và học viên về công tác giáo dục LLCT chưa đầy đủ. Hai là, tổ chức bộ máy có điểm chưa thống nhất, chất lượng đội ngũ có mặt chưa đáp ứng yêu cầu. Ba là, một số chương trình, nội dung còn nặng về lý thuyết; thiếu tính cập nhật, tính liên thông. Bốn là, phương thức giáo dục LLCT chưa thực sự đa dạng, phong phú nên thiếu hấp dẫn người học. Năm là, cơ sở vật chất, trang thiết bị và kinh phí chưa đồng bộ, đặc biệt chưa đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong giáo dục LLCT. Năm là, kiến thức lý luận, tính tích cực chính trị - xã hội của một số học viên chưa cao.

3.2.2.2. Nguyên nhân

- *Nguyên nhân khách quan:* (1) Hệ thống văn bản, chính sách chưa đồng bộ gây khó khăn cho công tác giáo dục LLCT; (2) Tính thống nhất, ổn định của chương trình giáo dục LLCT; (3) Chủ trương sắp xếp bộ máy, tinh giản biên chế gắn với yêu cầu chuẩn hóa đội ngũ đã tạo áp lực khiến cán bộ đi học chủ yếu để đáp ứng tiêu chuẩn thay vì nhu cầu tự thân.

- *Nguyên nhân chủ quan:* (1) Do đánh giá chưa đúng về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác giáo dục LLCT; (2) Hạn chế trong công tác tổ chức, quản lý và phối hợp; (3) Hạn chế về năng lực nội tại của trường chính trị các tỉnh Tây Bắc (bộ máy, đội ngũ, chuyển đổi số chậm); (4) Nguồn lực tài chính hạn hẹp, triển khai thiếu đồng bộ.

3.4. Vấn đề đặt ra đối với nâng cao chất lượng giáo dục lý luận chính trị của trường chính trị các tỉnh Tây Bắc

Một là, bất cập giữa yêu cầu về nâng cao chất lượng giáo dục LLCT với sự chậm trễ trong kiện toàn tổ chức bộ máy và chất lượng đội ngũ. Hai là, bất cập giữa đổi mới nội dung, phương thức giáo dục LLCT với yếu tố con người, điều kiện cơ sở vật chất. Ba là, bất cập giữa mục tiêu giáo dục LLCT với môi trường giáo dục tạo ra những tác động ngược chiều. Bốn là, bất cập giữa yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục LLCT với những rào cản đặc thù về trình độ nhận thức, điều kiện địa lý, văn hóa của cán bộ vùng Tây Bắc.

Tiểu kết Chương 3

Chương 3 phân tích thực trạng giáo dục LLCT tại trường chính trị các tỉnh Tây Bắc, chỉ rõ ưu điểm, hạn chế và nguyên nhân. Dù đã góp phần nâng cao bản lĩnh chính trị và năng lực cán bộ, công tác này vẫn còn hạn chế như: nhận thức của một số cấp ủy, chính quyền địa phương chưa đầy đủ; chương trình, nội dung chậm đổi mới; phương thức giáo dục đơn điệu; cơ sở vật chất và đội ngũ giảng viên chưa đáp ứng yêu cầu. Những hạn chế này đòi hỏi phải đổi mới toàn diện công tác giáo dục LLCT, từ chương trình, nội dung, phương thức, đội ngũ và cơ sở vật chất nhằm đáp ứng yêu cầu công tác cán bộ trong kỷ nguyên mới của dân tộc.

Chương 4

QUAN ĐIỂM VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ CỦA TRƯỜNG CHÍNH TRỊ CÁC TỈNH TÂY BẮC TRONG THỜI GIAN TỚI

Giai đoạn hiện nay, tình hình thế giới, khu vực và trong nước có nhiều diễn biến phức tạp, đặt ra yêu cầu cao hơn về bản lĩnh chính trị và năng lực tư duy của đội ngũ cán bộ. Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, xu thế toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế vừa tạo thời cơ, vừa đặt ra những thách thức lớn, đặc biệt là trên mặt trận tư tưởng, lý luận. Các thế lực thù địch không ngừng lợi dụng không gian mạng và vấn đề về “dân chủ”, “nhân quyền”, “dân tộc”, “tôn giáo” để đấu tranh chống phá hệ tư tưởng của Đảng. Trong bối cảnh đó, đòi hỏi công tác giáo dục LLCT cần trang bị cho đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ công tác tại địa bàn chiến lược như Tây Bắc thế giới quan khoa học, bản lĩnh chính trị vững vàng và khả năng “miễn dịch” trước thông tin sai trái của các thế lực thù địch, phản động.

Khát vọng phát triển đất nước trong kỷ nguyên phát triển phồn vinh, thịnh vượng đòi hỏi một đội ngũ cán bộ có tầm nhìn chiến lược và năng lực kiến tạo phát triển. Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng xác định mục tiêu đưa Việt Nam trở thành nước phát triển có thu nhập cao vào năm 2045. Để hiện thực hóa khát vọng này trong bối cảnh đất nước đang bước vào kỷ nguyên mới với yêu cầu cao về đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, hội nhập quốc tế và hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Điều này đặt ra yêu cầu công tác giáo dục LLCT không chỉ dừng lại ở việc trang bị lý luận cơ bản, mà phải bồi dưỡng cho cán bộ tư duy chiến lược, năng lực phân tích, dự báo và khả năng vận dụng sáng tạo lý luận vào giải quyết những vấn đề thực tiễn phức tạp của địa phương, đất nước.

Công cuộc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính đang tạo ra những thay đổi căn bản về chức năng, nhiệm vụ và yêu cầu năng lực đối với cán bộ. Thực hiện nghị quyết của Trung ương về sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo hướng tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả. Đặc biệt, việc tổ chức lại đơn vị hành chính cấp tỉnh và mô hình chính quyền địa phương hai cấp, từ ngày 01/7/2025 địa giới hành chính các tỉnh Tây Bắc có sự điều chỉnh, theo đó quy mô hoạt động của một số trường chính trị ở khu vực Tây Bắc có sự thay đổi đáng kể. Quá trình này đòi hỏi đội ngũ cán bộ, giảng viên trường chính trị các tỉnh Tây Bắc phải có năng lực thích ứng cao, khả năng làm việc trong môi trường mới với quy mô lớn hơn, yêu cầu công việc khó khăn, phức tạp hơn. Công tác giáo dục LLCT phải được đổi mới để trang bị cho cán bộ những kỹ năng lãnh đạo, quản lý hiện đại và năng lực tổ chức thực hiện chủ trương lớn của Đảng một cách hiệu quả.

Trong bối cảnh mới, công tác giáo dục LLCT của trường chính trị các tỉnh Tây Bắc phải tập trung giải quyết mâu thuẫn giữa yêu cầu ngày càng cao về chất lượng với những hạn chế về năng lực, trình độ của một bộ phận cán bộ hiện nay, đặc biệt là ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Đây là nhiệm vụ chiến lược, vừa cấp bách, vừa lâu dài đòi hỏi trường chính trị các tỉnh Tây Bắc cần có quan điểm, giải pháp cụ thể nhằm nâng cao chất lượng giáo dục LLCT.

4.1. Quan điểm về nâng cao chất lượng giáo dục lý luận chính trị của trường chính trị các tỉnh Tây Bắc

4.1.1. Nâng cao chất lượng giáo dục lý luận chính trị phải đảm bảo bám sát quan điểm của Đảng về công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị cho cán bộ trong giai đoạn mới hiện nay

Tổ chức đào tạo đúng đối tượng, tiêu chuẩn, gắn với quy hoạch và bổ nhiệm cán bộ. Đồng thời, phải đổi mới căn bản chương trình, nội dung, phương pháp dạy và học theo tinh thần Đại hội XIII, đảm bảo tính khoa học, sáng tạo, hiện đại, gắn lý luận với thực tiễn, kết hợp học tập với rèn luyện, khắc phục tình trạng ngại học LLCT và chủ động cập nhật lý luận phù hợp với điều kiện cụ thể của Tây Bắc.

4.1.2. Nâng cao chất lượng giáo dục lý luận chính trị phải đảm bảo tính thống nhất giữa lý luận và thực tiễn trong quá trình giáo dục

Công tác giáo dục LLCT cần bám sát thực tiễn địa phương để lựa chọn nội dung, phương thức giáo dục phù hợp. Đòi hỏi giảng viên phải làm phong phú bài giảng bằng thực tiễn sinh động, sử dụng thực tiễn địa phương để minh chứng cho lý luận.

4.1.3. Nâng cao chất lượng giáo dục lý luận chính trị phải phù hợp với khả năng và trình độ nhận thức của cán bộ các tỉnh Tây Bắc

Trong giáo dục LLCT, cần đánh giá đúng đối tượng để lựa chọn nội dung, phương thức giáo dục phù hợp, đặc biệt là cán bộ người dân tộc thiểu số, cán bộ ở vùng sâu, vùng biên giới. Nội dung giáo dục LLCT cần chi tiết, dễ hiểu, phương pháp phải lôi cuốn, gần gũi với đời sống, kích thích tính tích cực và luôn tính đến các đặc thù vùng, miền, dân tộc.

4.1.4. Nâng cao chất lượng giáo dục lý luận chính trị phải gắn với nhiệm vụ chính trị của địa phương đi đôi với việc giữ gìn, phát huy bản sắc văn hoá và truyền thống lịch sử các dân tộc Tây Bắc

Giáo dục LLCT phải gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của các tỉnh Tây Bắc, củng cố khối đại đoàn kết dân tộc, phát huy truyền thống văn hóa, ý chí tự lực, tự cường, tình đoàn kết hữu nghị vùng biên giới, gắn liền với đấu tranh tư tưởng, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và khơi dậy niềm tự hào về bản sắc văn hóa Tây Bắc.

4.2. Giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục lý luận chính trị của trường chính trị các tỉnh Tây Bắc trong thời gian tới

4.2.1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền địa phương, ban giám hiệu, lãnh đạo khoa, phòng và giảng viên trường chính trị các tỉnh Tây Bắc

4.2.1.1. Đối với cấp ủy, chính quyền địa phương

Cần nhận thức đầy đủ vị trí, vai trò, tầm quan trọng của giáo dục LLCT.

Lãnh đạo cụ thể hóa các chỉ đạo của Trung ương về giáo dục LLCT phù hợp với thực tiễn địa phương. Lãnh đạo kiện toàn tổ chức bộ máy và nâng cao chất lượng cán bộ, giảng viên. Quan tâm đầu tư kinh phí, xây dựng cơ sở vật chất hiện đại; ban hành cơ chế, chính sách đãi ngộ phù hợp với người dạy, người học và ưu tiên đối tượng đặc thù của vùng.

4.2.1.2. Ban giám hiệu, lãnh đạo khoa, phòng trường chính trị các tỉnh Tây Bắc

Cần nhận thức đúng vị trí, vai trò của nhà trường trong giáo dục LLCT. Tập trung lãnh đạo đổi mới nội dung, chương trình, phương thức giáo dục LLCT. Tăng cường cơ sở vật chất, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục. Đổi mới cách quản lý, điều hành theo mô hình hiện đại, xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Đặc biệt, tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, giảng viên có đủ trình độ, năng lực đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công tác giáo dục LLCT.

4.2.1.3. Đối với cán bộ, giảng viên trường chính trị các tỉnh Tây Bắc

Cần nhận thức đúng vai trò, trách nhiệm của bản thân trong công tác giáo dục LLCT. Không ngừng học tập, rèn luyện nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ chuyên môn, năng lực giảng dạy đáp ứng yêu cầu, đòi hỏi của thực tiễn.

4.2.2. Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, giảng viên trường chính trị các tỉnh Tây Bắc

Ban hành quy định tiêu chuẩn giảng viên; sắp xếp, bố trí đảm bảo phù hợp với chuyên môn, kinh nghiệm công tác. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng giảng viên đáp ứng yêu cầu chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm. Khuyến khích giảng viên tự đào tạo; có cơ chế tài chính hợp lý để giảng viên đi đào tạo tiến sỹ; chọn cử giảng viên trẻ, có trình độ ngoại ngữ tham gia đào tạo ở nước ngoài theo đề án của Trung ương và địa phương.

4.2.3. Đổi mới nội dung, chương trình, phương thức giáo dục lý luận chính trị của các trường chính trị tỉnh đáp ứng yêu cầu thực tiễn và phù hợp với địa bàn Tây Bắc

4.2.3.1. Đổi mới nội dung giáo dục lý luận chính trị

Cập nhật các vấn đề lý luận và chủ trương lớn của Đảng thể hiện trong “bộ tứ trụ cột” nghị quyết đột phá là đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới. Nội dung xây dựng theo nguyên tắc "mở", ngắn gọn, phù hợp với những thay đổi trong sắp xếp bộ máy và tổ chức chính quyền địa phương hai cấp. Bổ sung, phát triển

các vấn đề lý luận và thực tiễn kinh nghiệm từ 40 năm thực hiện công cuộc đổi mới đất nước, nội dung về văn hóa, truyền thống lịch sử và nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, quốc phòng - an ninh của khu vực Tây Bắc.

4.2.3.2. *Đổi mới chương trình giáo dục lý luận chính trị phù hợp với đối tượng người học*

(1) Chương trình trung cấp LLCT: rà soát, cấu trúc lại để đảm bảo tính logic, khoa học, phù hợp yêu cầu công tác cán bộ và tổ chức bộ máy sau sắp xếp (có thể ban hành chương trình mới); (2) Đa dạng hóa chương trình bồi dưỡng LLCT, đảm bảo phù hợp với lĩnh vực, vị trí việc làm khi thực hiện chính quyền địa phương hai cấp; (3) Các trường xây dựng chương trình bồi dưỡng LLCT chuyên biệt, phù hợp với nhu cầu, đặc điểm cán bộ công tác ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và khu vực biên giới.

4.2.3.3. *Đổi mới phương thức giáo dục lý luận chính trị*

Đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng "lấy người học làm trung tâm". Phối hợp linh hoạt, đồng bộ các phương pháp giảng dạy phù hợp với từng đối tượng và nội dung cụ thể; gắn kết nhuần nhuyễn giữa phương tiện hiện đại và phương pháp tích cực. Đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng khoa học công nghệ trong giáo dục LLCT; xây dựng chiến lược chuyển đổi số toàn diện bao gồm số hóa học liệu, phát triển thư viện số, hệ thống e-learning và các nền tảng học tập, hội thảo trực tuyến, kết hợp linh hoạt giữa học trực tiếp và trực tuyến phù hợp với địa bàn Tây Bắc.

4.2.4. *Phát huy tính tích cực, tự giác và tinh thần tự học của học viên trong học tập lý luận chính trị*

Nâng cao nhận thức của học viên về trách nhiệm và quyền lợi khi học LLCT, kiên quyết khắc phục tình trạng "lười học LLCT". Đổi mới phương pháp giảng dạy, giao nhiệm vụ, kiểm tra sự chuẩn bị của học viên. Đảm bảo điều kiện thuận lợi cho tự học, như thư viện điện tử, tài liệu trực tuyến, khuyến khích học viên tổ chức nhóm học tập.

4.2.5. *Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện hiện đại phục vụ công tác giáo dục lý luận chính trị*

(1) Đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin cho quá trình chuyển đổi số, bao gồm xây dựng nền tảng công nghệ, internet; (2) Đầu tư kinh phí, hiện đại hóa cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật. Hệ thống này phải đáp ứng các tiêu chí trường chính trị chuẩn.

4.2.6. *Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá công tác giáo dục lý luận*

chính trị

(1) Tiến hành thường xuyên, liên tục, nội dung bao quát, toàn diện; (2) Hoàn thiện tiêu chí và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin; (3) Xác định rõ trách nhiệm của chủ thể; (4) Công khai minh bạch, nghiêm túc thực hiện kết luận sau kiểm tra, giám sát, đánh giá

Tiểu kết Chương 4

Chương 4 đã làm rõ bối cảnh đặt ra yêu cầu mới đối với công tác giáo dục LLCT, đồng thời hệ thống hóa quan điểm chỉ đạo và đề xuất sáu nhóm giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục LLCT tại trường chính trị các tỉnh Tây Bắc. Các quan điểm nhấn mạnh sự cần thiết bám sát đường lối của Đảng; đảm bảo thống nhất giữa lý luận và thực tiễn; phù hợp trình độ nhận thức của cán bộ; gắn liền với nhiệm vụ chính trị và bảo tồn bản sắc văn hóa địa phương. Sáu nhóm giải pháp tập trung vào: nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các chủ thể liên quan; nâng cao bản lĩnh và năng lực đội ngũ giảng viên; đổi mới toàn diện nội dung, chương trình và phương thức giáo dục; phát huy tính tự giác, tự học của học viên; tăng cường đầu tư cơ sở vật chất và tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá. Việc thực hiện đồng bộ các giải pháp là nhiệm vụ quan trọng của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là các trường chính trị nhằm nâng cao chất lượng giáo dục LLCT đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững khu vực Tây Bắc.

KẾT LUẬN

Công tác giáo dục LLCT có vị trí, vai trò quan trọng trong công tác tư tưởng của Đảng, góp phần truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước nhằm hình thành thế giới quan khoa học, bản lĩnh chính trị và niềm tin vững chắc vào sự nghiệp đổi mới. Nghiên cứu về “Chất lượng giáo dục LLCT của trường chính trị các tỉnh Tây Bắc Việt Nam” đã cung cấp cái nhìn toàn diện về thực trạng, kết quả đạt được cũng như những tồn tại, hạn chế về chất lượng giáo dục LLCT của các trường chính trị ở khu vực Tây Bắc. Luận án đã nghiên cứu, làm sáng tỏ những vấn đề lý luận và thực tiễn về giáo dục nói chung, giáo dục LLCT của trường chính trị các tỉnh Tây Bắc nói riêng. Từ việc phân tích khái niệm “giáo dục LLCT”, “chất lượng giáo dục LLCT”, luận án đã xây dựng được hệ thống “tiêu chí đánh giá chất lượng giáo dục LLCT” áp dụng cho đối tượng là các trường chính trị cấp tỉnh.

Kết quả nghiên cứu khẳng định, trong những năm qua công tác giáo dục LLCT của trường chính trị các tỉnh Tây Bắc đạt nhiều kết quả tích cực, qua đó góp phần củng

cổ lập trường tư tưởng, niềm tin chính trị và nâng cao kỹ năng lãnh đạo, quản lý cho đội ngũ cán bộ các tỉnh Tây Bắc. Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được, công tác này còn bộc lộ những tồn tại, hạn chế được biểu hiện qua việc nhận thức của một số cấp ủy, chính quyền địa phương chưa đầy đủ; chương trình, nội dung giáo dục LLCT còn nặng về lý thuyết; phương thức giáo dục LLCT chưa đa dạng nên không phát huy được tính tích cực của người học; cơ sở vật chất, trang thiết bị của một số trường chính trị còn khó khăn, thiếu thốn.

Từ việc phân tích kết quả, hạn chế và nguyên nhân, luận án đã đề xuất hệ thống giải pháp đồng bộ, khả thi nhằm nâng cao chất lượng giáo dục LLCT của trường chính trị các tỉnh Tây Bắc trong thời gian tới. Giải pháp này tập trung vào: (1) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền địa phương, ban giám hiệu và lãnh đạo khoa, phòng; (2) Nâng cao trình độ, năng lực của đội ngũ giảng viên; (3) Đổi mới nội dung, chương trình, phương thức giáo dục LLCT đáp ứng yêu cầu thực tiễn và phù hợp với đặc thù khu vực Tây Bắc; (4) Phát huy tính tích cực, tự giác và tinh thần tự học của học viên trong học tập; (5) Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện hiện đại phục vụ giáo dục LLCT; (6) Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá công tác giáo dục LLCT.

Với những đóng góp về lý luận và thực tiễn nêu trên, luận án đã góp phần quan trọng trong việc nâng cao chất lượng giáo dục LLCT của trường chính trị các tỉnh Tây Bắc. Để giải pháp được hiện thực hóa và triển khai có hiệu quả, luận án đề xuất một số kiến nghị sau:

Một là, đối với Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh. Nghiên cứu, tham mưu Ban Bí thư ban hành quy định mới về tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, tiêu chí trường chính trị chuẩn đảm bảo phù hợp với yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy. Ban hành chương trình đào tạo trung cấp LLCT mới và các chương trình bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng đáp ứng yêu cầu cán bộ ở từng vị trí sau sắp xếp. Tăng cường chỉ đạo, định hướng thống nhất việc đổi mới nội dung, chương trình giáo dục LLCT theo hướng “mở”, “linh hoạt”, “hiện đại”, tạo không gian học thuật linh hoạt để trường chính trị các tỉnh Tây Bắc bổ sung chuyên đề gắn với đặc điểm địa phương.

Hai là, đối với tỉnh ủy, hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân các tỉnh Tây Bắc. Ưu tiên bố trí ngân sách thường xuyên và đầu tư phát triển cho trường chính trị, đặc biệt là đầu tư cho hạ tầng công nghệ thông tin, trang thiết bị dạy học hiện đại. Có kế hoạch trung hạn và dài hạn cho đầu tư cơ sở vật chất gắn với chiến

lược phát triển của từng trường đảm bảo đồng bộ với sáp nhập tỉnh, tinh gọn tổ chức bộ máy các tỉnh Tây Bắc. Ban hành chính sách đặc thù nhằm thu hút và giữ chân cán bộ, giảng viên có trình độ cao; tạo động lực thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ công tác giáo dục LLCT của tỉnh.

Ba là, đối với lãnh đạo trường chính trị các tỉnh Tây Bắc. Chủ động lãnh đạo xây dựng chiến lược phát triển nhà trường đảm bảo phù hợp với tiến trình đổi mới tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị. Xác định rõ sứ mệnh, tầm nhìn, giá trị cốt lõi và mục tiêu phát triển phù hợp với yêu cầu đổi mới công tác giáo dục LLCT và bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng. Đổi mới phương thức lãnh đạo, phát huy tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong quản trị, từng bước xây dựng mô hình trường chính trị thông minh, hiện đại, hội nhập nhưng vẫn bám sát thực tiễn địa phương.

Hy vọng rằng, những phát hiện và đề xuất của luận án sẽ là tài liệu tham khảo hữu ích góp phần vào hoạch định chính sách và triển khai giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục LLCT, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công cuộc đổi mới đất nước nói chung, các tỉnh Tây Bắc nói riêng.

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH ĐÃ CÔNG BỐ CỦA TÁC GIẢ CÓ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1. Nguyễn Trọng Khiêm, Khuất Hồng Thuận (2022), “Giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, đảng viên trong hệ thống trường Đảng hiện nay”, *Tạp chí Quản lý nhà nước*, số 315, tr64-69.
2. Nguyễn Trọng Khiêm, Hà Thị Thanh Hải, Khuất Hồng Thuận (2023), “Vận dụng tri thức môn logic học đấu tranh chống nguy hiểm, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam trong tình hình mới”, *Tạp chí Giáo dục và Xã hội*, số đặc biệt, tr53-58.
3. Nguyễn Trọng Khiêm (2025), “Nâng cao chất lượng giáo dục LLCT ở Trường Chính trị tỉnh Hòa Bình”, *Tạp chí Nhà nước và lao động*, số 4, tr100-104
4. Nguyễn Trọng Khiêm (2025), “Giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục LLCT tại Trường Chính trị tỉnh Sơn La”, *Tạp chí Quản lý nhà nước điện tử* <https://www.quanlynhanuoc.vn/2025/05/08/giai-phap-nang-cao-chat-luong-giao-duc-ly-luan-chinh-tri-tai-truong-chinh-tri-tinh-son-la/>
5. Nguyễn Trọng Khiêm (2019), *Cán bộ, giảng viên hệ thống trường chính trị cấp tỉnh rèn luyện theo phong cách Hồ Chí Minh*, Kỷ yếu Hội thảo khoa học cấp Bộ, tr516-520, Nxb. LLCT, Hà Nội.
6. Nguyễn Trọng Khiêm (chủ biên) (2024), *Nâng cao năng lực quản lý cho đội ngũ cán bộ cấp xã hiện nay*, Nxb. LLCT, Hà Nội.
7. Nguyễn Trọng Khiêm (chủ biên) (2024), *Phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trong bối cảnh hiện nay tại tỉnh Hòa Bình*, Nxb. LLCT, Hà Nội.
8. Nguyễn Trọng Khiêm (chủ biên) (2024), *Nâng cao kỹ năng giải quyết công việc cho đội ngũ công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã*, Nxb. LLCT, Hà Nội.
9. Nguyễn Trọng Khiêm, Khuất Hồng Thuận (2023), *Công tác triển khai nhiệm vụ khoa học và những vấn đề đặt ra đối với Trường Chính trị tỉnh Hòa Bình*, trong Nguyễn Thị Thanh Nhân, Cẩm Thị Lai (đồng chủ biên), *Đổi mới hoạt động nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn của trường chính trị cấp tỉnh đáp ứng yêu cầu xây dựng trường chính trị chuẩn*. Nxb. LLCT, Hà Nội.